

Số: /QĐ-CDYT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy định về Công tác Y tế trường học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT- BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp”

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CDYT ngày 11/05/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Quy định về Công tác Y tế trường học” của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng QLĐT&NCKH, Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Thanh tra - Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Phòng Kế hoạch - Tài chính, các Khoa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như điều 3;

- Lưu: VT, QLĐT&NCKH.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành

QUY ĐỊNH
Về Công tác Y tế trường học
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDYT ngày 22 tháng 4 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc thực hiện các nội dung trong công tác y tế trường học, bao gồm: Chăm sóc sức khỏe người học, truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, bảo hiểm y tế, đảm bảo vệ sinh trường học, đảm bảo an toàn thực phẩm, yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân viên y tế trường học.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động và người học của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Chương 2
CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

Điều 3. Chăm sóc sức khỏe người học

1. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu cho người học theo quy định, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh khi phát sinh trường hợp cấp cứu trong thời gian học tập, sinh hoạt, thực hành tại trường.

2. Tổ chức khám sức khỏe cho người học khi mới nhập học và định kỳ ít nhất một năm một lần trong mỗi năm học. Thực hiện theo dõi, kiểm tra sức khỏe người học, phát hiện các yếu tố nguy cơ sức khỏe, bệnh tật để dự phòng, điều trị hoặc chuyển tuyến điều trị theo quy định của pháp luật.

3. Triển khai các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh trong trường.

4. Hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống tai nạn, thương tích trong quá trình học tập, thực hành.

5. Tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong toàn khu vực trường, đảm bảo môi trường an toàn cho viên chức - người lao động và người học làm việc và học tập;

Điều 4. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

1. Nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe bao gồm: Các biện pháp phòng, chống bệnh, tật học đường; phòng chống bạo lực học đường; phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh lây truyền qua đường tình dục; bệnh không lây nhiễm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, ma túy, các chất gây nghiện và các nội dung khác về y tế.

2. Hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe: Thông qua các phương tiện truyền thông như: pa-nô, áp-phích; tuyên truyền vào tuần sinh hoạt công dân đầu mỗi năm học; các buổi sinh hoạt của Đoàn thanh niên, Hội sinh của Trường; trong các buổi sinh hoạt lớp,....

Điều 5. Bảo đảm vệ sinh trường học

1. Đáp ứng các yêu cầu vệ sinh chung, khu vực hành chính, phòng học lý thuyết và thực hành.

2. Mức chiếu sáng tại khu vực hành chính, phòng học lý thuyết và thực hành bảo đảm theo quy định tại điểm 4.2 Bảng yêu cầu về độ rọi duy trì tối thiểu cho các phòng, khu vực làm việc tại Mục 1 Phần II Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 22:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 22/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng - mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc.

3. Phòng thực hành phải bảo đảm quy định về tiếng ồn tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 24:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 24/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc; bảo đảm quy định về vi khí hậu tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 26:2016/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc và bảo đảm các quy định về mức cho phép của các yếu tố có hại khác theo quy định.

4. Phòng thực hành phục vụ dạy và học ngành nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh lao động cho người học theo quy định tại Điều 70, Luật An toàn vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015.

5. Nước uống phải bảo đảm chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 6-1:2010/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 34/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

6. Nước sinh hoạt sử dụng từ các đơn vị cấp nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt hoặc tự khai thác phải bảo đảm tiêu chuẩn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

7. Nhà tiêu bảo đảm hợp vệ sinh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01:2011/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh; bố trí chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh.

8. Bố trí thùng rác và thực hiện phân loại, thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt bảo đảm theo quy định tại khoản 4 Mục VII Phần II của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 07:2010/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân hoặc hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt và thực hiện các quy định khác có liên quan tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

Điều 6. Bảo đảm an toàn thực phẩm

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức an toàn thực phẩm, biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm, chú ý về vệ sinh ăn uống, vệ sinh cá nhân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, thói quen không bảo đảm an toàn thực phẩm trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và sử dụng thực phẩm; tuyên truyền học sinh sinh viên không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn được bày bán tại khu vực lân cận trường học và mua trên các trang mạng điện tử.

2. Huy động sự tham gia, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tại nhà trường, các tổ chức xã hội có liên

quan trọng việc giám sát công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại trường học.

Điều 7. Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm

1. Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa về công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh.

2. Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm xảy ra trong khu vực Trường với Trạm Y tế Phường.

3. Phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong khu vực Trường.

Điều 8. Công tác Bảo hiểm Y tế

1. Đảm bảo cho học sinh, sinh viên toàn trường tham gia Bảo hiểm y tế, thực hiện tốt yêu cầu của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ban hành ngày 13 tháng 6 năm 2014. Nhằm giúp học sinh, sinh viên giảm thiểu chi phí khi gặp nạn, rủi ro trong quá trình học tập, sinh hoạt tại Trường.

2. Công tác Bảo hiểm y tế được thực hiện hàng năm đối với học sinh, sinh viên đang theo học tại Trường.

Điều 9. Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân viên y tế trường học

1. Bố trí phòng riêng ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe người học; có trang thiết bị tối thiểu gồm giường khám bệnh, tủ dụng trang thiết bị y tế, tủ dụng thuốc và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu theo quy định của pháp luật.

2. Bố trí nhân viên y tế trường học trình độ chuyên môn y tế từ trung cấp trở lên,

Chương 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm các đơn vị, cá nhân

1. Phòng Quản Lý Đào tạo &NCKH

- Tham mưu cho Ban Giám hiệu thành lập Ban Chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- Tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động cho công tác y tế trường học của từng năm học; tổ chức thực hiện công tác y tế trường học hàng năm theo kế hoạch đã ban hành.
- Tham mưu ban hành danh mục thuốc; Kiểm tra, rà soát danh mục thuốc, vật tư y tế tồn trong năm; Đề xuất mua (nếu hết).

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch Truyền thông giáo dục sức khỏe vào đầu mỗi năm học.

- Tham mưu triển khai việc đăng ký tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể trong học sinh sinh viên trong toàn trường theo từng năm học.

- Phối hợp cùng phòng Tổ chức - Hành chính, Nhà giáo chủ nhiệm, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong việc tổ chức triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Phối hợp cùng phòng Tổ chức - Hành chính, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên triển khai tổng vệ sinh toàn trường.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người học hằng năm.

- Phối hợp phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính trong việc mua sắm thuốc, vật tư y tế để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

- Quản lý toàn bộ hồ sơ liên quan đến y tế trường học.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác Y tế trường học.

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học triển khai tổng vệ sinh toàn trường.

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Nhà giáo chủ nhiệm, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong việc tổ chức triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp cùng đơn vị có liên quan trong việc mua sắm thuốc, vật tư y tế để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

4. Nhà giáo chủ nhiệm.

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học triển khai tổng vệ sinh toàn trường.

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong việc tổ chức triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm.

5. Đoàn thanh niên, Hội sinh viên

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Phòng Tổ chức - Hành chính triển khai tổng vệ sinh toàn trường.

- Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Nhà giáo chủ nhiệm, phòng Tổ chức - Hành chính trong việc tổ chức triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm.

6. Các Phòng, Khoa

Phối hợp cùng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Nhà giáo chủ nhiệm, phòng Tổ chức - Hành chính, Đoàn thanh niên và Hội sinh viên trong việc tổ chức triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm trong đơn vị và các lớp giảng dạy.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các đơn vị, nhà giáo chủ nhiệm có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến viên chức trong đơn vị, người học biết và thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc gì các đơn vị phản hồi về Ban Giám hiệu (thông qua phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học). Phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học tổng hợp báo cáo trình Ban giám hiệu xem xét và quyết định ./.